

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2023/HS-ST
Ngày 04-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt;
- Bà Nguyễn Thị Thay.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Thị Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Kiên Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Quốc C, sinh ngày 01/01/1983 tại tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú hiện nay: Tổ 1, ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tấn L và bà Cao Thị C; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc N và có 01 người con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/5/2023, chuyển tạm giam từ ngày 11/5/2023 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01/5/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Quốc C một mình đến khu vực bến xe An Sương thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông chạy xe ôm (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ mua dùm ma túy

đá vớ số tiền 1.200.000 đồng. Sau khi mua ma túy, C cất giấu bạch ma túy trong người, đón xe khách về huyện Tân Châu, khi đến khu vực xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, C điện thoại cho Nguyễn Văn C1, sinh năm: 1993, ngụ xã P, huyện TC nhờ C1 chở đến nhà nghỉ “G” thuộc ấp Tân Xuân, xã Tân Phú và thuê phòng số 4 để nghỉ. Khi vào phòng nghỉ, C có rủ C1 sử dụng ma túy nhưng C1 không sử dụng và bỏ đi về nhà, sau khi C1 đi về C một mình lấy bạch ma túy ra sử dụng ma túy 03 lần, số ma túy còn lại C cất giấu trên cạnh cửa sổ phòng nghỉ. Đến 20 giờ 10 phút ngày 02/5/2023 thì bị lực lượng Công an xã Tân Phú kiểm tra và phát hiện bạch ma túy C cất giấu nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và thu giữ vật chứng có liên quan.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Lê Quốc C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Kết luận giám định số 652/KL-KTHS ngày 06/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bọc nylon được hàn kín (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Khối lượng 1,1542 gam.

* Kết quả thu giữ vật chứng:

- 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn; trợ lý giám định Lê Nhựt Nam và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bọc nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là Methamphetamine, khối lượng 1,1542 gam (một phẩy một năm bốn hai gam), sau khi giám định còn 1,0816 gam (một phẩy không tám một sáu gam).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 860169.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số sê ri: 271628.

- 02 (hai) cái nỏ thủy tinh.

- 01 (một) cái bình nhựa.

- 02 (hai) cái hộp quẹt gaz.

- 02 (hai) cái ống hút nhựa.

* Kê biên tài sản: Đã tiến hành kê biên 01 thửa đất có diện tích 220m², thửa đất số 570, tờ bản đồ số 12, đất tọa lạc tại ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh do Lê Quốc C và Nguyễn Thị Ngọc N đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Bản cáo trạng số 80/CT-VKSTC ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quốc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Và đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Quốc C mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 249: Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý giám định Lê Nhựt Nam và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bọc nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 1,0816 gam là ma túy; 02 (hai) cái nổ thủy tinh; 01 (một) cái bình nhựa; 02 (hai) cái hộp quạt gaz; 02 (hai) ống hút nhựa là công cụ bị cáo sử dụng ma túy. Tuyên trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone, số IMEI: 0860169; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số sê ri: 0271628.

Bị cáo Lê Quốc C thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Chị Nguyễn Thị Ngọc N không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 02/5/2023 tại nhà nghỉ G, thuộc ấp X, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Lê Quốc C có hành vi tàng trữ 1,1542 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Quốc C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 80/CT – VKSTC ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố đối với bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Ma túy có tác hại rất lớn đến bản thân bị cáo, gia đình, xã hội và là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo và đồng thời mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa các tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Quốc C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Lê Quốc C để sung ngân sách Nhà nước.

[7] Tiếp tục duy trì lệnh kê biên tài sản số 10/QĐ ngày 27/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh về việc kê biên tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 220m², thửa đất số 570, tờ bản đồ số 12, tọa lạc tại ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh do Lê Quốc C và Nguyễn Thị Ngọc N đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

[8] Xử lý vật chứng:

01 bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý giám định Lê Nhựt Nam và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là Methamphetamine, có khối lượng sau giám định là 1,0816gam (một phẩy không tám một sáu gam) là ma túy; 02 (hai) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) cái bình nhựa; 02 (hai) cái hộp quẹt gaz; 02 (hai) ống hút nhựa là công cụ bị cáo sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu iphone, số IMEI: 0860169; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số sê ri: 0271628 là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Đối với người chạy xe ôm không rõ nhân thân, lai lịch mua giùm ma túy cho Lê Quốc C nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa tiến hành làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau. Đối với Nguyễn Văn C1 công an đã tiến hành xác minh hiện nay C1 không có mặt tại địa phương, không rõ đang ở đâu, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với ông Lý Minh Đ chủ nhà nghỉ G

không biết Lê Quốc C thuê phòng nghỉ để tàng trữ trái phép chất ma túy tên không xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê Quốc C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Quốc C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/5/2023.

Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục duy trì lệnh kê biên tài sản số 10/QĐ ngày 27/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh về việc kê biên tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 220m², thửa đất số 570, tờ bản đồ số 12, tọa lạc tại ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh do Lê Quốc C và Nguyễn Thị Ngọc N đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý giám định Lê Nhựt Nam và dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có 01 bịch nylon chứa tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) là Methamphetamine có khối lượng 1,1542gam (một phẩy một năm bốn hai gam), có khối lượng sau giám định là 1,0816gam (một phẩy không tám một sáu gam); 02 (hai) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) cái bình nhựa; 02 (hai) cái hộp quẹt gaz; 02 (hai) cái ống hút nhựa.

Tạm giữ của bị cáo Lê Quốc C 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số IMEI: 860169; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số sê ri: 271628.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao vật chứng ngày 02-8-2023).

3 Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quốc C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM;
- PKTNV- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hồng Hà